

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 357 và các Điều 463, 466, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03/02/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị V, sinh năm: 1979; địa chỉ: Tập thể giáo viên LT2, thị trấn D, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Bị Đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Số nhà 29, tổ dân phố X, thị trấn D, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị V số tiền nợ vay 800.000.000đ (tám trăm triệu đồng).

Về phương thức trả nợ: bà Huỳnh Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Đặng Thị V mỗi tháng 10.000.000đ (mười triệu đồng), thời gian trả vào các ngày 15/3/2021, 15/4/2021, 15/5/2021, 15/6/2021, 15/7/2021. Số tiền còn lại là 750.000.000đ bà Huỳnh Thị T sẽ trả cho bà Đặng Thị V vào ngày 15/8/2021.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả

các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp đến hạn thanh toán hàng tháng theo thỏa thuận mà bà Huỳnh Thị T vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì bà Đặng Thị V có quyền yêu cầu bà Huỳnh Thị T phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ và bà Huỳnh Thị T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền các bên thỏa thuận thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị T nhận chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng). Bà Đặng Thị V không phải chịu án phí. Trả lại bà V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.000.000đ (mười tám triệu đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0002831 ngày 25/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ